TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 16-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phẩm

Ông Trần Văn Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Nhựt Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Q K, sinh ngày 17/4/2001 tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp 7, xã TAL, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú Q và bà Lê Thị T; anh em ruột có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2022 cho đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã TAL, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp ĐB, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Nguyễn Q N, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp NN, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 29/10/2022. Bị cáo Nguyễn Q K đang ở nhà thì có một người tên S (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại kêu K đi mua giùm một bao thuốc lá hiệu JET đem đến phòng trọ số 05 của nhà trọ "Hoa Mai", thuộc ấp NN, xã TL, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long rồi cho K ma túy đá đem về sử dụng, K đồng ý. Sau đó K điều khiển phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Wave ZX màu đỏ, đen có biển kiểm soát 64K6 – 5039 chạy đi đến tiệm tạp hóa (không xác định được tên tiệm, địa chỉ cụ thể) ở Khu vực Cầu Mới hỏi mua bao thuốc lá hiệu JET, sau khi mua được bao thuốc lá hiệu JET thì K cầm trên tay trái của K rồi điều khiển xe mô tô chạy đến nhà trọ "Hoa Mai". Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày K đậu xe ở bên ngoài lối ra vào phòng trọ của nhà trọ, K đi bộ vào bên trong nhà trọ, khi K đi đến trước cửa phòng trọ số 05 của nhà trọ "Hoa Mai" K gõ cửa phòng kêu S, thì S mở cửa phòng trọ ra, K đưa bao thuốc lá hiệu JET cho S xong, S trực tiếp đưa cho K 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được để bên trong cái khẩu trang y tế màu trắng có hoa văn màu trắng đen, K nhận lấy bằng tay trái rồi cầm trong lòng bàn tay trái của K, K liền đi ra lấy xe về, khi K vừa ra đến phía trước lối ra vào phòng trọ của nhà trọ "Hoa Mai" thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá được tìm thấy trong lòng bàn tay trái của K và đã thu giữ niêm phong vào bao thư để giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 803/KL-KTHS ngày 01/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận như sau: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2482 gam, loại: Methamphetamine.

Ngày 04/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam, đối với Nguyễn Q K, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2048 gam có liên quan trực tiếp trong vụ án, cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số Seri: R5CR30ZE1KL bên trong có gắn thẻ sim có số điện thoại 0333.129.956 của bị cáo Nguyễn Q K, có liên quan đến vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

- Đối với phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Wave ZX màu đỏ, đen có biển kiểm soát 64K6 - 5039 là thuộc sở hữu của ông Nguyễn Phú Q không liên quan

đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít đã trả lại xong trong giai đoạn điều tra.

Đối với người nam thanh niên tên S (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho Nguyễn Q K chất ma túy, cơ quan điều tra chưa làm việc được. Khi làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Q K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS.HMT, ngày 30/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Nguyễn Q K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Q K đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Q K phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số Seri: R5CR30ZE1KL

+ Tịch thu tiêu hủy: thẻ sim điện thoại số 0333.129.956 và tịch thu tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,2048 gam.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Q K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Q K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại: Methamphetamine) có khối lượng là 0,2482 gam. Hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Nguyễn Q K về tội danh và điều luật áp dụng như trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần, người sử dụng sẽ bị kích thích, ức chế thần kinh, gây hoang tưởng hoặc gây ảo giác. Chất ma túy vẫn đang còn là một vấn đề nhức nhối của xã hội, ma túy đã và đang hủy hoại sức khỏe, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Hiện nay, tội phạm liên quan về ma túy diễn biến vô cùng tinh vi và phức tạp, độ tuổi sử dụng chất ma túy có chiều hướng trẻ hóa. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Vì thế cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội ruột là ông Nguyễn Út Thanh được Nhà tặng tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số Seri: R5CR30ZE1KL có gắn sim điện thoại số 0333.129.956, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại, đối với sim điện thoại số 0333.129.956 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,2048 gam.

[7] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Q K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Q K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt ngày 29/10/2022.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số Seri: R5CR30ZE1KL

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Thẻ sim điện thoại số 0333.129.956.

+ Chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,2048 gam.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/01/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Q K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh VL;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Công an huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- UBND xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Bích